

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Số: 124/GPMT-UBND

Hải Lăng, ngày 23 tháng 3 năm 2023

## GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Xét nội dung báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường dự án “Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản giải trình số 07/CV-DS ngày 21/3/2023 của Công ty TNHH Diên Sanh;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 121/TTr-PTNMT, ngày 22/3/2023.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp phép cho Công ty TNHH Diên Sanh, địa chỉ trụ sở tại thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án: Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc với các nội dung như sau:

#### **1. Thông tin chung của dự án đầu tư**

1.1. Tên dự án đầu tư: Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc

1.2. Địa điểm hoạt động: Khóm 5, thị trấn Diên Sanh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3002000341 đăng ký lần đầu ngày 21/10/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 14/11/2007 do Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp.

1.4. Mã số thuế: 3002000341.

1.5. Loại hình kinh doanh: Kinh doanh vật liệu xây dựng.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án:

- Phạm vi khu đất thuộc Khóm 5, thị trấn Diên Sanh, Hải Lăng, Quảng Trị.

- Quy mô: Dự án có tổng diện tích 1.487 m<sup>2</sup>.

- Công suất:

+ Văn phòng làm việc đáp ứng cho 20 CBCNV.

+ Phục vụ 100-120 lượt khách/ngày thực hiện mua bán trao đổi hàng hóa.

+ Sản phẩm vật liệu xây dựng: Thép định hình: 10 tấn/tháng; Thép hộp: 10 tấn/tháng; Tôn: 10 tấn/tháng; Ngói: 5.000 viên/tháng; Vật liệu điện nước: 01 tấn/năm; Gạch đá ốp lát nội ngoại thất: Theo nhu cầu thị trường, khách hàng.

## **2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường**

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

**Điều 2.** Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức được cấp Giấy phép môi trường.

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty TNHH Diên Sanh có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị trấn

Diên Sanh, huyện Hải Lăng nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

**Điều 3.** Thời hạn của Giấy phép: 10 năm (từ ngày 24 tháng 3 năm 2023 đến ngày 24 tháng 3 năm 2033).

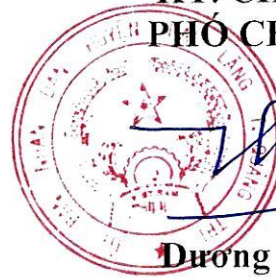
**Điều 4.** Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện;
- UBND thị trấn Diên Sanh;
- Công ty TNHH Diên Sanh;
- Lưu: VT, PTNMT.

đ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Việt Hải

## Phụ lục 1

# NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Dự án “Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc”  
(Kèm theo Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Hải Lăng)

### A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI

#### 1. Nguồn phát sinh nước thải sinh hoạt

Nước thải phát sinh từ quá trình sinh hoạt của 20 CBCNV tại Cửa hàng.

#### 2. Dòng nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải sinh hoạt

##### 2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải sinh hoạt

Nước thải sinh hoạt của CBCNV phát sinh được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại 5 ngăn cải tiến, sau đó sẽ tự thấm ra môi trường đất trong khuôn viên dự án.

##### 2.2. Vị trí xả nước thải sinh hoạt

- Vị trí xả nước thải: Tại khu nhà vệ sinh sau khi qua bể tự hoại 5 ngăn cải tiến.
- Tọa độ điểm xả thải là: X = 1.847.593; Y = 607.575m (Hệ tọa độ VN2000, múi chiếu 3<sup>0</sup>, KKT 106<sup>0</sup>15').

##### 2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất

Lưu lượng tối đa: 2 m<sup>3</sup>/ngày.đêm, tương đương 0,083 m<sup>3</sup>/giờ.

##### 2.3.1. Phương thức xả nước thải:

Tự chảy.

##### 2.3.2. Chế độ xả nước thải:

Liên tục trong ngày.

##### 2.3.3. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn nước tiếp nhận:

Chất lượng nước thải được xử lý đạt Quy chuẩn cho phép trước khi xả thải - theo QCVN 14:2008/BTNMT cột B (trong đó  $C_{max} = C \times K$  với  $K=1,2$ ).

**Bảng 5.1. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm**

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT Cột B, K=1,2
1	pH	-	5,5 - 9
2	BOD <sub>5</sub> (20 °C)	mg/l	60
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	120
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1.200
5	Sulfua (tính theo H <sub>2</sub> S)	mg/l	4,8
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	12

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	QCVN 14:2008/BTNMT Cột B, K=1,2
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	60
8	Dầu mỡ động, thực vật	mg/l	24
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	12
10	Phosphat (tính theo P)	mg/l	12
11	Tổng Coliform	MPN/100 ml	5.000

**\* Ghi chú:**

- Quy chuẩn 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt;  
 - Cột B quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm làm cơ sở tính toán giá trị tối đa cho phép trong nước thải sinh hoạt khi thải vào các nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt (có chất lượng nước tương đương cột B1 và B2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt hoặc vùng nước biển ven bờ);

- K=1,2: áp dụng cho cơ sở sản xuất kinh doanh có dưới 500 người.

## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

### **1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải**

#### **1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải**

Nước thải từ nhà vệ sinh (nước thải đen) được thu gom và xử lý bằng nhà vệ sinh tự hoại 5 ngăn cải tiến. Lượng nước sinh hoạt phát sinh bằng 100% lượng nước cấp. Khối lượng phát sinh trung bình 2 m<sup>3</sup>/ngày.

#### **1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải**

- Bể tự hoại cải tiến BASTAF là bể phản ứng kỵ khí sử dụng các vách ngăn mỏng, ngăn lọc kỵ khí giúp điều hòa lưu lượng, nồng độ chất bẩn trong dòng nước thải để ngăn chất thải lắng đọng, tạo môi trường thuận lợi cho các vi khuẩn kỵ khí có ích trong từng giai đoạn, tăng thời gian lưu bùn.

- Bể tự hoại cải tiến BASTAF được xây dựng với 5 ngăn tách biệt được điều chỉnh tính toán dung lượng và nồng độ dòng chảy chính xác qua các vách ngăn mỏng dòng hướng lên và ngăn lọc kỵ khí.

- Để thuận tiện trong quá trình sử dụng trong trường hợp gia tăng số lượng cán bộ công nhân viên Chủ dự án sẽ xây dựng bể tự hoại có thể tích 12 m<sup>3</sup>.

### **2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường**

- Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại Phần A Phụ lục này trước khi xả thải ra ngoài môi trường.

- Quản lý và xử lý nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo đạt quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT cột B, K=1,2.

**Phụ lục 2**  
**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**  
**Dự án “Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc”**  
*(Kèm theo Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Hải Lăng)*

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI**

Quá trình vận hành của dự án chủ yếu phát sinh bụi, khí thải từ các nguồn phân tán như hoạt động bốc dỡ vật liệu, phương tiện vận chuyển nguyên liệu hàng hóa. Đây là những nguồn thải phân tán, không thường xuyên, nên không thực hiện cấp phép đối với khí thải.

**B. YÊU CẦU BVMT ĐỐI VỚI KHÍ THẢI**

Các biện pháp chủ dự án áp dụng để hạn chế bụi và khí thải phát sinh cụ thể như sau:

- Sân bãi, đường nội bộ được xây bằng bê tông nên sẽ giảm thiểu được bụi do phương tiện gây nên.
- Thường xuyên dọn dẹp, vệ sinh kho xưởng và sắp xếp bố trí vị trí lưu giữ nguyên vật liệu phù hợp cho hoạt động mua bán, bốc dỡ thuận tiện.
- Bố trí hệ thống cây xanh thảm cỏ tại khu vực cổng, tường rào nhằm tạo cảnh quan đảm bảo sự thông thoáng trong khu vực.
- Các phương tiện vận chuyển sản phẩm phải chở đúng trọng tải quy định và chấp hành các quy định về xe lưu thông.
- Các phương tiện giao thông vận tải khi lưu thông phải đạt các tiêu chuẩn khí thải, tiếng ồn theo điều lệ trật tự an toàn giao thông đường bộ và an toàn giao thông.
- Xung quanh tường rào, khu nhà xưởng, nhà văn phòng và các hạng mục phụ trợ khác sẽ được Công ty trồng cây xanh đảm bảo mật độ tối thiểu lớn hơn 20% tổng diện tích khu vực Nhà máy.
- Vào những ngày nắng, gió mạnh, chủ dự án tiến hành phun tưới sân bãi nội bộ 2 ngày/lần nhằm hạn chế bụi phát sinh.

**Phụ lục 3**  
**BẢO ĐẢM GIÁ TRỊ GIỚI HẠN ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG**  
**VÀ CÁC YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

*Dự án “Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc”  
(Kèm theo Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 23/3/2023  
của UBND huyện Hải Lăng)*

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP VỀ TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG**

Không đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn, độ rung.

**B. YÊU CẦU BVMT ĐỐI VỚI TIẾNG ỒN, ĐỘ RUNG**

Hoạt động kinh doanh, trao đổi, mua bán hàng hóa sẽ phát sinh tiếng ồn, độ rung do quá trình bốc xếp nguyên vật liệu, các phương tiện giao thông vận chuyển nguyên vật liệu. Tuy nhiên, nguồn phát sinh này không thường xuyên, phân tán và mức độ phát sinh không quá lớn. Vì vậy, chủ dự án thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tiếng ồn, độ rung phát sinh ảnh hưởng đến CBCNV làm việc cũng như khu vực dân cư lân cận như sau:

- Quy hoạch mặt bằng tổng thể hợp lý.
- Quy định tốc độ đối với phương tiện ra vào vận chuyển nguyên liệu, hàng hóa.
- Phương tiện giao thông ra vào, không sử dụng còi, bố trí điểm đỗ xe phù hợp nhằm hạn chế mức thấp nhất các khả năng có thể gây ồn.
- Trồng cây xanh xung quanh khu vực dự án nhằm hạn chế tiếng ồn.

**Phụ lục 4**  
**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI, PHÒNG NGỪA**  
**VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

**Dự án “Cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng kết hợp văn phòng làm việc”**  
*(Kèm theo Giấy phép môi trường số 124 /GPMT-UBND ngày 23/3/2023*  
*của UBND huyện Hải Lăng)*

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh**

**1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên**

- Chủng loại: Hộp mực in, pin, bóng đèn huỳnh quang hỏng,...
- Khối lượng: Chất thải nguy hại phát sinh ước tính khoảng 2 kg/tháng, tương đương tối đa khoảng 24 kg/năm.

**1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh**

- Chủng loại: Sản phẩm bị hư hỏng, bao bì đựng sản phẩm,...
- Khối lượng:
  - + Đối với CTR là sản phẩm bị hư hỏng: Khối lượng phát sinh tùy thuộc vào nhu cầu thị trường, nhu cầu mua sắm sản phẩm của khách hàng.
  - + Đối với CTR là bao bì đựng sản phẩm: Một số sản phẩm như gối, vật liệu điện nước, vật liệu trang trí nội ngoại thất được đựng trong các hộp, thùng carton, bao bì. Khi xuất bán cho khách hàng sẽ xuất nguyên các sản phẩm trong hộp, thùng. Theo đó, lượng CTR thực tế tại cửa hàng phát sinh không lớn, CTR phát sinh chủ yếu là từ quá trình lấy hàng trưng bày sản phẩm tại cửa hàng, thải bỏ ra bao bì, thùng, hộp đựng sản phẩm. Lượng phát sinh trung bình khoảng 05 kg/ngày.

**1.3. Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh**

- Chủng loại: Vỏ đồ hộp, các chất hữu cơ, bao bì nilon, chai nhựa,....
- Khối lượng: 10 kg/ngày, tương đương 300 kg/tháng.

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại**

**2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại**

- CTNH sẽ được thu gom tập trung vào 01 thùng rác loại 60L, có nắp đậy và được dán nhãn để nhân viên thu gom biết phân loại chất thải.
- Chất thải nguy hại được thu gom theo đúng quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, sau một thời gian khi đủ số lượng sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom và xử lý CTNH theo quy định với tần suất thu gom 2 năm/lần.
- Định kỳ 01 lần/năm báo cáo tình hình phát sinh CTNH tích hợp trong báo cáo công tác BVMT hàng năm theo quy định.



## ***2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn công nghiệp thông thường:***

Khi có lượng chất thải rắn phát sinh trong quá trình mua bán sẽ được tiến hành phân loại và sau đó thu gom tập trung vào kho chứa.

- Đối với chất thải rắn có khả năng tái chế, tái sử dụng được tận dụng bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

- Đối với chất thải rắn là hàng hóa không đạt yêu cầu, bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển được gửi trả cho đơn vị cung cấp nguồn hàng.

- Đối với các loại chất thải rắn còn lại được thu gom và hợp đồng với Trung tâm Môi trường - Đô thị huyện Hải Lăng đem đi xử lý với tần suất 02 lần/tuần.

## ***2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt***

- Bố trí 2 thùng rác loại 60L đặt tại khu vực nhà làm việc và phòng họp; 01 thùng rác loại 120L bố trí tại khu vực cổng để thu gom CTR sinh hoạt.

- Định kỳ hợp đồng với Trung tâm Môi trường - Đô thị huyện Hải Lăng đem đi xử lý với tần suất 02 lần/tuần.

## **B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

### **1. Phòng ngừa sự cố cháy, nổ**

- Thành lập đội PCCC tại chỗ, xây dựng nội quy về PCCC, trang bị đầy đủ các thiết bị PCCC.

- Bố trí các thiết bị chữa cháy theo quy định tại những nơi dễ thấy, dễ cháy gồm: Bình chữa cháy CO<sub>2</sub>, hệ thống vòi phun nước.

- Lắp đặt hệ thống báo cháy tự động nhằm phát hiện và thông báo địa điểm cháy bằng các tín hiệu, chỉ thị cháy chính xác, rõ ràng như chuông hay đèn báo để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Tuyệt đối cấm lửa tại các khu vực có khả năng gây ra cháy cao, đã lắp đặt các biển cảnh báo “CẤM LỬA”.

- Hệ thống điện bao gồm các cầu dao sẽ được tổ chức phân bố hợp lý.

- Chủ dự án liên hệ chặt chẽ với lực lượng phòng cháy chữa cháy của tỉnh. Lập phương án chữa cháy, thực hiện công tác diễn tập phòng cháy chữa cháy 1 năm/lần với sự tham gia của các cơ quan chức năng.

### **2. An toàn lao động**

- Tổ chức tập huấn an toàn lao động định kỳ cho CBCNV sau khi được tuyển dụng để có những phương án kịp thời ứng cứu nạn nhân khi có sự cố xảy ra.

- Định kỳ Chủ dự án sẽ tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng vệ sinh các máy móc, phương tiện cầu, vận chuyển nguyên vật liệu đảm bảo vận hành an toàn.

- Trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho CBCNV như găng tay, quần áo,... đồng thời giám sát, nhắc nhở công nhân phải mang theo bảo hộ lao

động khi làm việc.

- Đối với công nhân kỹ thuật sẽ thường xuyên được đào tạo nâng cao chuyên môn nhằm vận hành tốt và an toàn các thiết bị máy móc.

- Cấm công nhân sử dụng bia rượu trong giờ làm việc.

- Thực hiện biện pháp sơ cứu và cấp cứu kịp thời khi có sự cố xảy ra.

### **3. An toàn giao thông**

- Các phương tiện giao thông đường bộ của CBCNV, các xe vận chuyển hàng hoá của Công ty phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật quy định và tuyệt đối chấp hành Luật giao thông đường bộ hiện hành.

- Các tài xế không được sử dụng bia rượu trong khi điều khiển phương tiện.

- Phương tiện vận chuyển chở đúng tải trọng xe, không chở quá tải làm hư hại đường và rơi vãi trên đường đi, gây tai nạn giao thông.

- Không tập trung cùng một lúc các loại xe vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm

- Trong quá trình vận chuyển làm hư hỏng, xuống cấp tuyến đường Chủ dự án sẽ phối hợp với địa phương để có biện pháp khắc phục kịp thời.

### **4. Phòng ngừa thiên tai, bão lụt**

- Thiết kế các hệ thống thoát nước đảm bảo được khả năng tiêu thoát nước tốt nhất, chống chảy tràn ra môi trường xung quanh trong mùa mưa bão.

- Các hạng mục công trình xây dựng phải được tính toán sức chống chịu tốt trước tác động của gió bão.

- Theo dõi thường xuyên thông tin dự báo thời tiết và thông báo đến từng cán bộ, nhân viên.

- Định kỳ trước mùa mưa bão, tiến hành kiểm tra sửa chữa mái.

- Thành lập và duy trì có hoạt động của đội cứu hộ, trực chống mưa bão, đồng thời phối hợp với lực lượng phòng chống thiên tai địa phương trong những lúc cần thiết.

### **5. Giảm thiểu sự cố sét đánh**

- Để giảm thiểu sự cố sét đánh cần áp dụng các biện pháp chống sét đánh thẳng vào công trình và chống sét đánh lan truyền qua đường dây và các thiết bị dẫn điện.

- Để chống sét đánh thẳng vào nhà cần lắp đặt thiết bị chống sét với các kim thu sét, các kim thu sét được nối với hệ thống dẫn điện thành mạng lưới, từ hệ thống đó dòng sét được dẫn xuống đất thông qua hệ thống tiếp địa (cọc đồng).

## **C. CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC CHẤT THẢI (QUAN TRẮC ĐỊNH KỲ)**

**1. Quan trắc định kỳ:** *Không.*

**2. Chương trình quan trắc tự động, liên tục chất thải:** *Không*

### **3. Hoạt động quan trắc môi trường định kỳ theo đề xuất của chủ Dự án:**

#### ***Giám sát chất thải rắn:***

- Kiểm tra, giám sát công tác quản lý CTR sinh hoạt từ văn phòng, các khu sản xuất.
- Kiểm tra công tác quản lý CTR nguy hại.
- Thống kê khối lượng chất thải phát sinh, thu gom, lưu giữ và vận chuyển xử lý.